

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 10/09/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN YK, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Vũ Văn Chiến
2. Ông An Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà, Thư ký Tòa án nhân D huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện YK tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 10/09/2019 tại trụ sở Tòa án nhân D huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 26/07/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 27/08/2019 đối với bị cáo:

D sinh năm 1985, tại xã KT, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 4, xã KT, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông C và bà H (đã chết); vợ L và 02 con lớn nhất 07 tuổi nhỏ nhất 04 tuổi; tiền án không, tiền sự không; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Chị H sinh năm 1983; địa chỉ xóm 6, xã KC, huyện YK, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông BL sinh năm 1958; địa chỉ xóm 6, xã KC, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; là bố đẻ chị H; đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền ngày 25/10/2017; có mặt.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh L sinh năm 1990; địa chỉ xóm 6, xã KC, huyện YK, Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

D có bằng nghề lái máy xúc ủi. Sáng ngày 25/03/2019 D điều khiển máy xúc bán xích Komatsu từ bãi đất trống ven đường 481C, thuộc địa phận xóm 4, xã KT đi ra đường 481C. Quá trình D điều khiển máy xúc di chuyển ra đường, D không

thu cần và gầu máy xúc vào mà đưa gầu máy xúc ra trước, khi gầu máy xúc ra đến khoảng giữa đường rồi hạ từ trên cao xuống. Cùng lúc này anh L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1356.20 chở chị H (chị gái L) tham gia giao thông trên đường 481C theo hướng từ xã KT đi xã Khánh Trung, anh L điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải theo hướng xe đi. D đưa gầu máy xúc ra đường và hạ từ trên cao xuống, thì gầu máy xúc đã va vào mặt chị H đang ngồi sau xe mô tô, chị H ngã xuống đường, chị H bị thương được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình cấp cứu thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, được dải bê tông tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 5,5 mét; lề phải đường rộng 2,9 mét, tiếp giáp là nhà dân; lề đường trái rộng 3,5 mét tiếp giáp là sông Tiên Hoàng; hai bên đường không có hệ thống biển báo; ở giữa đường có vết cắt bê tông dọc theo đường. Máy xúc đổ tại vị trí vườn nhà bà Đ và phần đất lưu không bên phải đường, đầu máy xúc quay hướng bên trái đường, đuôi máy xúc quay hướng bên phải đường, phần gầu máy xúc ở vị trí trên mặt đường. Xe mô tô biển kiểm soát 35K1356.20 không có ở hiện trường.

Khám nghiệm mô tô BKS 35K1-356.02: Trên yên xe bám dính nhiều máu nhỏ giọt; kỹ thuật an toàn phương tiện đảm bảo; hệ thống phanh, đèn, còi có hiệu lực.

Kết quả khám nghiệm tử thi H: Vùng đỉnh trái cách đỉnh vành tai trái 8cm, cách đường chân tóc gáy 15cm có diện sưng nề, bầm tụ máu, rách da kích thước (10x7) cm; trong đó vết rách da kích thước (1,2x0,2) cm bờ mép nhám nhở. Vùng mặt 1/2 phía trên có diện xây xước da, tụ máu kích thước (20x11) cm. Vùng mũi, môi, má, cằm phải xây xước, rách da bầm tụ máu kích thước (11x9) cm; trong đó vết rách da vùng cằm phải kích thước (5,5x1,5) cm, bờ mép nhám nhở, đáy có cầu tổ chức. Rách tụ máu niêm mạc môi dưới kích thước (5x3) cm. Vỡ phức tạp xương hàm dưới, gãy qua kẽ răng số 1 và số 2 hàm dưới bên phải. Mặt sau cổ tay phải, mu bàn tay, mặt mu ngón I, II có diện xây xước da, bầm tụ máu kích thước (10x8) cm. Mặt sau cổ tay trái, mu bàn tay trái, mặt mu ngón II có diện xây xước da, bầm tụ máu kích thước (16x5) cm. Mặt trước gối phải có diện xây xước da, bầm tụ máu kích thước (5x4) cm. Mặt mu ngón II, III chân phải có diện xây xước, bầm tụ máu kích thước (3x2) cm. Mặt trước gối trái có diện xây xước da, bầm tụ máu kích thước (2x1) cm. Mặt mu bàn chân và mặt mu ngón chân trái I, II, III có diện xây xước da, bầm tụ máu kích thước (7x4) cm. Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh trái kích thước n(15x8) cm; gián hờ khe khớp liên đỉnh; xương hộp sọ vùng đỉnh trái có vết vỡ kích thước (0,7x0,3) cm, qua vết vỡ và khe khớp có nhiều máu và dịch não tủy chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 19/KLGD-PC09-PY ngày 05/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận, nguyên nhân chết của H “Chấn thương sọ não”.

Cáo trạng số 43/CT-VKSYK ngày 25/07/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định

truy tố bị cáo D như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ khoản 1 Điều 260; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo D từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; trả lại cho bị cáo D một bằng nghề.

Bị cáo D khai: D lái máy xúc từ trong vườn nhà bà Đ đi ra đường, do vướng dây điện nên D không thu gầu máy xúc vào mà cho gầu máy xúc xuống thấp, khi gầu máy xúc ra 1/2 đường, thì xe mô tô đi đến cách gầu máy xúc khoảng 3 mét thì D phát hiện nhưng không kịp xử lý, gầu máy xúc đã va vào chị H đang ngồi sau xe mô tô, chị H văng ra nằm giữa đường dẫn đến tử vong.

Nói lời sau cùng bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Sáng ngày 25/03/2019 D điều khiển máy xúc bánh xích từ bãi đất trống ven đường để đi ra đường 481C, thuộc địa phận xóm 4, xã KT; quá trình di chuyển máy xúc ra đường, D đưa gầu máy xúc ra giữa đường trên phân lưu không. Cùng lúc này anh L điều khiển xe mô tô chở chị H đi trên đường 481C theo hướng từ xã KT đi xã Khánh Trung đi đến, gầu máy xúc đã va vào vùng mặt và vùng đầu của chị H, chị H ngã xuống đường dẫn đến tử vong.

Hành điều khiển máy xúc tham gia giao thông đường bộ của bị cáo D, không có tín hiệu cảnh báo nguy hiểm, không đảm bảo an toàn, đã vi phạm luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những tình tiết nêu trên, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính đối với bị cáo, mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Xét bị cáo D có nhân thân tốt; có bốn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị H với số tiền là 220.000.000 đồng, tại phiên tòa ông Lộc là người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô BKS 35K1-356.02; 01 xe máy xúc; 01 bằng nghề mang tên D.

- Đối với vật chứng là 01 xe mô tô là tài sản của anh L và 01 máy xúc là tài sản của D; Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

- Đối với bằng nghề của bị cáo D, bằng nghề không liên quan đến hành vi tham gia giao thông nên trả lại cho bị cáo D.

[8] Đối với hành vi của anh L, trong kết luận điều tra và trong bản luận tội tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát có nêu, anh L tham gia giao thông không có giấy phép lái xe mô tô, tuy nhiên đây không phải là lỗi chính dẫn đến vụ tai nạn; do đó Công an huyện YK đã xử phạt hành chính đối với anh L.

[9] Về án phí: Bị cáo D bị xử có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: D 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã KT, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho D 01 bằng nghề số hiệu 000515135 do Trường trung học và dạy nghề cơ điện xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp ngày 17/01/2005 mang tên D; vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo D và người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông BL có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người liên quan là anh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo,
- Đại diện bị hại
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình
- Công an huyện YK

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lực